TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2023/QĐST -HNGĐ	*Tuy An, ngày 19 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2023/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 giữa;

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Thu H, sinh năm 1996.

Bị đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1990.
Đồng cư trú: Thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Mai Thị Thu H và anh Phạm Minh T

2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Mai Thị Thu H và bị đơn anh Phạm Minh T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai Thị Thu H được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Ngọc Diễm M, sinh ngày 12/01/2019, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung; Anh Nguyễn Minh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi

dưỡng và giáo dục cháu Phạm Ngọc Tường V, sinh ngày 21/4/2014, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và khoản nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị Thu H thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ- ST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 09685 ngày 25/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho nguyên đơn chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền nêu trên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình